

Mùa thu năm 1980, sau năm năm cúi mặt ngó i M đã bắt đầu u tnh ng, nên đng thanh b u Reagan làm Tổng thống thay th Jimmy Carter, trong m c đích khôi ph c l i danh d và ni m tin c a Hoa K đã m t t sau ngày 30-4-1975, khi ph n b i đng minh VNCH, b ch y đ cho đng bào t i ba n c Đông D ng b qu c t c ng s n (QTCS) đô h , đ a đày t i hôm nay v n ch a tháo b đ c cùm gông nô l đ .

Nhìn l i quá kh ngay t đ u năm 1920, Nga đã xu t c ng ‘ Cách M ng Vô S n ‘ kh p th gi i, qua các t ch c QTCS và hai trung tâm hu n luy n tình báo t i Liên Xô, là Vi n Th thuy n Đông Ph ng và Tr ng Đ ng Lê Nin. Th chi n II (1939-1945) chính là c h i vàng vòng, giúp cho Nga đ c công khai xu t hi n t i Tây Âu và B c Á, khi Đ c Qu c Xã c a Adolf Hitler và Phát xít Nh t, l n l t làm c các đ qu c Anh, Pháp, Hòa Lan và Trung Hoa,

Th chi n II k t thúc, Đ c-Ý-Nh t đ u hàng đã làm đ o l n tr t t th gi i, cũng nh s thay đ i b n đ l n lao kh p toàn c u. Qu c t C ng S n đã l i đng c h i trên chi m Đông Âu, Mãn Châu m r ng lãnh th Liên Xô t Đông Á, bành tr ng ch nghĩa c ng s n kh p n i nh ng m nh m nh t là t i Trung Hoa, B c Cao Ly và Đông D ng.

Do trên, bắt đ u năm 1947 Hoa K và Liên Bang Xô Vi t đã tr thành hai trung tâm th l c đ i ngh ch, trong m t cu c chi n đ a di n không ra m t, nên các s gia đã g i th i k này là ‘ Chi n Tranh L nh ‘ hay ‘ Chi n Tranh Ý Th c H ‘. T đó ranh gi i Qu c-C ng, không nh ng chia phân trên lãnh th, mà còn gây th m tuy t trong n i b c a m i dân t c c a các n c nh c ti u và các vùng mà M -Nga ch m làm ‘ Ti n Đ n ‘ hay ranh gi i gi a Th Gi i T Do và Xã H i Ch Nghĩa.

Chi n cu c t i Đông D ng l n II, đ c coi nh m t Th Chi n sau Chi n tranh Cao Ly, vì có nhi u n c c a c hai phía tham d . Chi n tr ng chính là Vi t Nam t 1945-1975, làm cho vài tri u ng i c a đôi bên b th ng vong , nhi u trăm t M kim chi n phí và không bi t bao nhiêu công trình xây đng bao đ i b bom đ n phá hũy. Đó là ch a nói t i h u ch ng c a cu c chi n sau th g 4-1975 v tình th n cũng nh v t ch t, trong đó dân t c Vi t hoàn toàn b CSQT đô h và đng trên đ ng di t vong vì c ng đng VN đm toàn b l nh th và dân t c Vi t d ng hi n m t cách công khai cho Tàu đ .

Trong bßi cänh cäa cuäc chiän tränh länh tä 1947-1973, ngäi Mä gän nhä đã thät bßi trong khi đßi đäu, đängäng chän nänh häng cäa Nga Sä Viät, cho dù đã sä däng rät nhiäu chiän läc toän cäu, tä chä thuyät Containment sang Domino, hät phän du kích täi träc diän tham chiän . Rät cäc mäi hy sinh, nä läc, bäc tiän và mäng lính cäa Mä, Đäng Minh và VNCH thành vô ích, khi Hoa Kä täi Paris vào thäng 1-1973, cúi mät đänhän tä giäy län cäa cái đäc gäi là ‘Hiäp đänh hòa bình ngäng bän VN’, mät cä häi tä trên träi rät xuäng giúp Kissinger (Mä) và Lê Đäc Thä (CS Bäc Viät) nhän giäi ‘Nobel Hoà Bình’ 1973.

Tóm läi Mä đã tìm đä mäi cách hät chân thäc dân Pháp đä vào Đông Däng, sau khi VN bä Liên Hiäp Quäc cäng bäc chia thành hai miän thù nghäch. Räi dùng quyän läi và tiän bäc mua chuäc mät sä täng länh Miän Nam hä sát Tổng Thäng VNCH là Ngô Đänh Diäm, qua mät cuäc binh biän đäi lät màu mè, đäc gäi là Cách Mäng 1-11-1963. Năm 1965, Mä ào ät đä quân vào tham chiän täi VN nhäng giäa lúc chiän thäng gän kä täi đây, thì Mä đã väi vä tuyên bä triät thoäi khäi ‘Tiän đän Chäng Cäng cäa Thä Giäi Tä Do’ vào năm 1971.

Cũng tä đó, näc Mä mät đän uy tín và sä träng cäy ä các näc thä ba. Riêng các đäng minh lâu đäi nhä Nam Hàn, Philippiän, Mã Lai Á, Singapore, Đäi Loan, Thái Lan, Nam Däng.. näc nào cũng lo sä bä Hoa Kä phän bäi nhä Nam VN, nên khäp näi näi lên nhäng cän sóng ngäm khäng hoäng chính trä.

Mä phän bäi Nam VN là cä häi tuyên truyän tät nhät, đä các phong trào cách mäng Häi Giáo täi Trung Đông và Läc läng Giäi phóng Palestine bùng däy mänh mä hän bao giä hät. Täi Phi Châu, các näc mäi thäu häi đäc läp cũng nghiêng ngäa qua ý thäc hä cuäc chiän tranh länh, cuäi cùng ngäa dân hay thân väi CSQT vì biät rõ bä mät thät cäa Hoa Kä, qua läng kính VN. Ngay täi Châu Mä, các phong trào chäng Mä và giäi phóng dân täc khäi ách thäc dân, bänh träng mänh mä, qua danh xäng chäng ‘Đäc tài, quân phiät’, mà tiän đän cäa Nga Sä Viät, vän là Cu Ba ä sát näch đäi mät väi Hoa Kä.

Trong länh väc kinh tä toän cäu, giäa lúc đät näc Mä điäu đäng vì cuäc chiän VN, ngân sách quäc gia thâm thäng, läm phát và nän thät nghiäp lan tràn, sä läng hành cäa các thành phän phän chiän trong näc, gây đä kä mäi ngäi, làm cho näc Mä chia năm xä bäy thäm thä chäa từng có. Do trên, Mä đã mät vai trò länh tä Thä giäi Tä do, hai trung tâm tài chính toän cäu täi New York và Los Angeles không còn đäc tin cäy, nhäng chä cho Tä bän Nhät, Tây Âu và các näc Trung Đông Däu Läa, bät đäu khäng chä toän cäu, tä tách đän sä länh đäo cäa Hoa Thänh Đän.

Còn Liên Xô và phe QTCS mới ngày mới mới, các quốc gia Đông Däng, Miền Đän và A Phú Hän .chính thức thành chủ häu, kẻ cä đäng CS Phi Luät Tân thêm bành träng. än Đäng hän vä Nga tìm chủ đäa, đä chủ äng läi Trung Cäng đã hòa hän väi Mä, sau chuyển công du của Nixon-Kissinger năm 1972.

Sä bäi tín của ngäi Mä täi VN, còn là dây chuyển giúp Nga chiäm änh häng täi Iraq, Libya, Angola, đäa các đäng xã häi län lät näm quyän täi Tây Âu. ä Trung Mä, đäi sä tiäp tay của Nga và Cu Ba, đäng CS Sandinista chiäm Nicaragua, cùng đe đäa các näc quanh vùng, nhất là El Salvador. Đó là chủ äa nói täi Đäch Khäng Bä Quäc Tä, läi đäng sä thät thä uy tín của ngäi Mä, gieo räc máu läa chủ tä chäc khäp näi cho nhân läi.

Vì vậy đã không có đäi chiän thä ba, mà chủ ä có cuộc chiän khu vực. Cũng vì Bäc Cao và Bäc Viät lúc đó là chủ häu của Đä tam Cäng Sän quốc tä, đã xung phong nhän lãnh trách nhiệm làm tên lính tiän phong của đä quốc đä trong khu vực. Nên Liên Xô-Trung Cäng, đã chủ än Bán đäo Triäu Tiên và Đông Däng, làm hai CHIäN TRäNG thí đäm, đä hai khäi thanh toán, đäng thäi cũng là näi mà các cäng quốc , dùng đä tiêu thä sä bom đän thäng đä sau thä chiän và thä nghiäm nhäng läi vũ khí mäi väa chủ täo.

Theo Kenneth E.Sharpe trong ‘ The Post Vietnam Formula under Siege ‘ và Political Science Quarterly ‘, thi giai đän 1960 täi cuối năm 1971, đäc coi nhä là thäi kỳ ‘ Giäi Kät ‘ của Mä. Chính Tiän sĩ Henry Kissinger đã chủ träng, đäa Trung Cäng vä läi väi Thä Giäi Tä Do bäng sä đánh đäi ‘ Bä Räi Tiän Đän Chủ äng Cäng täi Á Châu là VNCH ‘.Hành đäng giäi kät trên, tuy có täo đäc cho đäng sä mät täm vóc quốc tä nhäng kät quả đã đäa đän sä ‘ Bäi Trän Nhäc Nhä ‘ cho näc Mä, bäi vì Kissinger đã län län giäa chính träng và khuôn viên träng đäi häc. Tóm läi chủ ä vì ngu muội, Kissinger đã tä mình đäa näc Mä vào mät thäi kỳ suy thoái nhất trong läch sä Hoa Kä (1973-1980) , đäi sä lãnh đäo của đäng Dân Chủ toàn phän qua TT Jimmy Carter.

Täng thäng Reagan của đäng Cäng Hòa bäc vào Tòa Bäch äc väi đäng rác và gánh näng của quá khứ , do chính sách ‘ giäi kät và tháo chủ y ‘ đä läi. Không giäng nhä các đäi täng thäng träc ‘ Dao to búa län ‘, mà ông chủ dùng mät chủ än läc giá rä. Đó là chính sách ‘ Gây ông đäp läng ông ‘, bät ngäi Nga phäi trä giá vä viäc xuät cäng chủ nghĩa cäng sän ‘ khäp năm châu, bäng cách đät Liên Xô vào vä trí của Hoa Kä, suät thäi gian tä sau thä chiän. Ngoài ra Mä cũng phong täa kinh tä các näc chủ häu của Mäc Tä Khoa, bät Nga phäi tăng cäng viän trä kinh tä cho hä. Mäc khác Mä cũng gây räi khäp näi, làm cho Nga phäi quân viän hay chính thức tham chiän, đä lä bä mät thäc dân đä. Nhäng trên hät, nhä ‘ gäy ông đäp läng ông ‘, mà dân chúng trong khäi QTCS mới có cä häi, so sánh giäa hai thä chủ ‘ dân chủ tä bän ‘ và ‘ dân chủ cäng sän hay xã häi ‘.Đây cũng là đäp đä chủ äng minh giá trä của cái ‘ chuyên chính

cách mừng vô số n ‘, qua màn lố i k m k p c a công an, ch bi t làm s p đ đ t n c, mà không xây dựng đ c gì cho m t t t m i.

Đ u năm 2009 t i nay, đ t n c Hoa K đ i s l nh đ o c a T ng Th ng Barack Obama và s n m quy n đa s c a đ ng Dân Ch t i l ng vi n qu c h i cũng nh các t i u bang trên toàn qu c. Ông Obama ch nói nhi u mà không th c hi n đ c b t k m t k ho ch nào thành công đ h i ph c n n kinh t M , k c ngo i giao v i th giới bên ngoài. S nh ng b và cúi mình quá đáng c a v t ng th ng M làm cho Hoa K m t đ n vai trò l nh đ o th gi i, t mình đ a đ t n c vào giai đ o n suy tho i nh t trong l ch s c a Hi p Ch ng Qu c. Th gi i đang tr i qua m t cu c kh ng ho ng chính tr và l a máu tri n miên vì s ‘ b ngổ ‘ c a M , m c cho Nga, Trung C ng, Ba T , B c Hàn, Vi t C ng.. m t mình m t ch , mà không dám can thi p hay ch ‘ can thi p ‘ chi u l , làm cho các n c trên càng thêm hung hăng khát máu.

Và cũng nh thành tích l y l ng trên, mà ngày 9-10-2009 Vi n Hàn Lâm Na Uy m i tuyên b trao gi i ‘ Nobel Hoà Bình ‘ 2009 cho TT Hoa K Barack Obama v i lý do ‘ .. ông ta đã t o ra m t không khí m i trong chính tr qu c t qua đ i tho i và th ng thuy t, đ gi i quy t v n đ nguyên t , đ ng th i dân ch và nhân quy n cũng đ c c c .. ’ ’ T t c nh ng tuyên b trên đã đ c th c t t r l i qua hành đ ng c a Ba T , B c Hàn, Nga, Trung C ng và nh t là VN ngày nay v các v n đ nguyên t , bá quy n, ngo i giao, nhân quy n và t do tôn giáo..

T năm 1901 các gi i Nobel đ c thành hình và đ c trao cho nh ng ng i trúng tuy n h ng năm vào ngày 10 tháng 12 t i Th y Đ i n và Na Uy, đ t ng nh ngày m t c a Alfred Nobel vào năm 1896. Cũng t đó h u nh h ng năm, hai gi i th ng Nobel vẫn ch ng và nh t là hòa bình, luôn luôn b đ lu n ch trích, phê phán vì gi i này đ c trao trong m t th gi i đ y ch t chóc, nhi u nh ng do các cu c chi n đ m máu gây ra nên ch ng bao gi có hoà bình. Năm nay cũng v y, gi i Nobel Hoà Bình cũng đ c trao cho TT Obama trong lúc hoà bình kh p n i trên th gi i không h có ..

X a nay gi i Nobel đ c đánh giá là m t bi u t ng cao quý nh t trong các gi i th ng qu c t , mà b t c khoa h c gia, các văn ngh sĩ, nh ng nhà tranh đ u cho công lý, hoà bình.. đ u có kh năng nh n đ c. Các ph n th ng c a gi i Nobel còn đ u c g i là ‘ t ng th ng c a nhân lo i ‘, bi u t ng c a tim óc sáng t o và năng khi u tuy t v i c a con ng i. Ngoài gi i Nobel Hoà Bình đ c phát t i Na Uy. Các gi i Nobel khác đ c phát t i Toà Đô Chánh (Stadshuset) ngay th đô Stockholm (Th y Đ i n). Trong ngày phát gi i vào tháng 12 h ng năm, đ u có m t hoàng đ , hoàng h u và đ i s các n c cùng v i nh ng quý khách m i t mu n ph ng v , đ cùng nhau tôn danh nh ng tài năng x ng đáng c a nhân lo i.

Nhäng không phải ngẫu nhiên mà thiên hä luôn mai mßa vä giải Nobel Hoà Bình vì cha đä cäa giải thäng này là Alfred Nobel, lä là ngä i phát minh ra chät nä, mät lái buôn cái chät, kä phá häy đä i säng an bình cäa nhân loäi. Ông sinh tä i Thäy Đän(1833), lä n lên tä i Nga, säng ä Pháp và qua đä i tä i Ý năm 1896 vì bänh tim.

Sinh thä i ông là vua không ngai cäa đä quäc chät nä, vä i nhäng phát minh chất Dynamyte, ngäi nä, thuäc säng không khói và nhiäu loäi vũ khí.. Vì nhäng thành tích kinh khäng trên, nên sinh thä i không ai tin thiän chí hòa bình cäa Alfred kä cängä i dân Thäy Đän. Tóm lä i dù tät hay xäu, sau này mä i ngä i vän đánh giá ông là mät thiên tài, mät ngä i cä đäc bä thät bä i trong lãnh väc tình yêu. Mät năm trä c khi qua đä i, ông đã ký di chúc đä lä i toàn bä gia sän, dành cho väc thành läp giải i thäng mang tên Nobel.

Theo các tài liäu đä cä công bä, thì häng năm tiän lä i thu đä c tä tài sän cäa Alfred Nobel đä laiä, dành täng cho bät cä ai (nam hoäc nä) có nhäng phát minh cäng hiän häu ích cho nhân loäi trong năm qua, thuäc các lãnh väc vät lý, hóa häc, y khoa và văn chäng. Riêng giải Nobel Hoà Bình dành täng cho bät cä ai đã täo đä c thành tích mang tä i sä an bình, đoàn kết giäa các dân täc.. Năm 1969 có thêm giải Nobel Kinh Tä.

Phä i mät năm năm sau ngày Nobel qua đä i, ý nguyän cäa ông mä i đä c thäc hiän vào ngày 10 tháng 12 năm 1901 là niên läch đäu tiên giải Nobel đä c trao täng. Tài sän đäu tiên cäa Nobel đä i là 8.960.000 Mä kim. Ban tä chäc chä dùng tiän lä i đä phân đäu cho 6 giải i thäng tä 25.000 Mä kim năm 1901 tä i nay đã tăng hän 1 triäu USD. Ngä i đä i giải i sä đä c thông báo vào ngày 15 tháng 11 trong năm. Riêng giải Nobel Hoà Bình đä c đät đä i sä bäo trä cäa Quäc Hä i Na Uy. Sä đä có tình träng này vì trä c đä vào năm 1814, Na Uy bä i thuäc vào Thäy Đän, tä i năm 1905 mä i đä c đäc läp.

Giải Nobel Hoà Bình lúc đäu đä c đän ra tä i Viän Nobel ä Oslo (Na Uy) trä c năm 1947. Tä năm đó tä i năm 1990 phát tä i giải ng đäng Đä i Häc Oslo. Sau năm 1990 giải i này phát tä i Tòa Thä Chính. Giải đä c Chä Täch äy Ban Hòa Bình Na Uy trao cho ngä i nhän trä c sä hiän đän cäa Vua, Hoàng Häu và các đä i biäu chính phä nä c này.

Đây là giải i thäng bä tranh cä i và mßa mai nhiäu nhät trong các giải Nobel. Ngoài giải i hoà bình đäu tiên năm 1901 đä c trao cho Jean Henri Dunant (ngä i sáng läp Hä i Häng Thäp Tä Quäc Tä), còn lä i đäu bä các khuynh häng khác nhau trên thä giä i khen chê dä bäu không thäng nhät. Đó là các giải i thäng đã trao cho Täng thäng Mä Theodore Roosevelt (1904), Täng thäng Liên Xô M.Goobatrov (1990), Thä täng Do Thái Menacham Begin (1977), Täng thäng

Tờng thờng M Barack Obama nhn gi i Nobel Bình 2009

Tác Giả: Mờng Giang

Thứ Ba, 20 Tháng 10 Năm 2009 04:23

Nam Hàn Kim Dae Jung (2000), Tờng thờng My Jimmy Carter và Phó Tờng thờng M Gore.. Nhng nhc nhấ và xũ h nh t, ch c ch n không ai h n c p Henry Kissinger và Lê Đ c Th đ c th ng gi i Nobel Hòa Bình năm 1973, qua cái g i là đem i hòa bình, ch m d t chi n tranh VN. Cu i cùng Th t ch i, còn Kissinger cũng không tr c t p t i Oslo nh n gi i vì b bũ tình ph n đ i k l a đ o.

Tóm i nhn lo i đã trải qua h n 100 l n phát gi i Nobel Hòa Bình nhng hình bóng c a nó thì xa tít t n n i đầu. Năm nay Tờng thờng M Obama đ c ch n nh n gi i Nobel Hòa Bình trong lúc đ t n c Hoa K l n th gi i đang sôi s c trong chi n tranh l a đ n suy thoái kinh t và b t n. Nhng nh Irwin Abrams m t chuyên gia v gi i Nobel nh n th c ‘ Hòa Bình không ch là m c tiêu, nó còn là m t ti n trình, m t n l c đ các th h n i t p th c hi n ‘.Đó cũng là nguy n v ng c a v Tờng Th ng Hi p Ch ng Qu c hi n t i đang b c t i và theo đ i.

Vi t t Xóm C n H Uy Di

Tháng 10-2009

Mờng Giang